T008 A HÀM VIII (41) Q21-29-Khổ Lạc-tt

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

KINH SOÁ 6

Nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Luùc baáy giôø, Ñöùc Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: –Coù boán söï troïn khoâng theå nghó baøn. Sao goïi laø boán? 1. Chuùng sinh khoâng theå nghó baøn. 2. Theá giôùi khoâng theå nghó baøn. 3. Quoác ñoä cuûa loaøi roàng khoâng theå nghó baøn. 4. Caûnh giôùi Phaät khoâng theå nghó baøn.1 Vì sao? Vì khoâng do nôi naøy ñöa ñeán taän dieät Nieát-baøn. Vì sao chuùng sinh khoâng theå nghó baøn? Caùc chuùng sinh naøy töø ñaâu ñeán? Ñi veà ñaâu? Laïi töø ñaâu sinh khôûi? Cheát ôû ñaây ñaây seõ sinh veà ñaâu? Chuùng sinh khoâng theå nghó baøn laø nhö vaäy. Vì sao theá giôùi khoâng theå nghó baøn? Nhöõng ngöôøi coù taø kieán hoaëc cho raèng theá giôùi ñoaïn dieät, theá giôùi chaúng ñoaïn dieät; theá giôùi höõu bieân, theá giôùi voâ bieân; maïng töùc laø thaân, maïng chaúng phaûi laø thaân; theá giôùi naøy do Phaïm thieân taïo ra, hay caùc ñaïi quyû thaàn taïo ra? Baáy giôø, Theá Toân lieàn noùi keä naøy: Phaïm thieân taïo nhaân daân Quyû thaàn taïo theá gian Hay theá gian taïo ra quyû Lôøi naøy ai seõ ñònh? Bò duïc saân troùi buoäc Caû ba ñeàu ñoàng ñaúng Taâm khoâng ñöôïc töï taïi Theá tuïc coù tai bieán. Naøy Tyø-kheo, theá gian khoâng theå nghó baøn laø nhö vaäy. Vì sao caûnh giôùi roàng khoâng theå nghó baøn? Möa naøy laø töø mieäng roàng phun ra hay sao? Vì sao? Vì nhöõng haït nöôùc möa chaúng phaûi töø mieäng roàng phun ra vaäy. Vaäy thì töø maét, tai, muõi cuûa roàng maø ra chaêng? Ñieàu naøy cuõng khoâng theå nghó baøn. Vì sao? Vì haït nöôùc möa khoâng phaûi laø töø maét, tai, muõi cuûa roàng phun ra maø chæ laø nhöõng gì ñöôïc nieäm töôûng trong yù roàng. Neáu nieäm aùc, cuõng möa; hay nieäm thieän, cuõng möa. Do baûn haønh maø taïo möa naøy. Sôû dó nhö vaäy, nay trong buïng nuùi Tu-di laïi coù trôøi teân laø Ñaïi Löïc, bieát ñöôïc nhöõng yù nghó cuûa taâm chuùng sinh, cuõng coù theå taïo möa. Nhöng möa khoâng ra töø mieäng trôøi kia, hay ra töø maét, tai, muõi maø ñeàu do trôøi kia coù thaàn löïc neân coù theå laøm möa. Cuõng vaäy, Tyø-kheo, caûnh giôùi roàng khoâng theå nghó baøn. Vì sao caûnh giôùi Phaät quoác khoâng theå nghó baøn? Thaân Nhö Lai laø do cha meï taïo ra

1. Cf. A IV 77 Acinteyyasutta (R. ii. 80), boán ñieàu khoâng theå nghó baøn (acinteyyaøni): 1. Caûnh giôùi Phaät cuûa chö Phaät (Buddhaønaö buddhavisayo). 2. Caûnh giôùi thieàn cuûa nhöõng ngöôøi tu thieàn (Jhaøyissa jhaønavisayo). 3. Dò thuïc cuûa nghieäp (Kammavipaøko). 4. Tö duy veà theá giôùi (Lokacintaø).

chaêng? Ñieàu naøy cuõng khoâng theå nghó baøn. Vì sao? Vì thaân Nhö Lai haáp thuï caùc khí trôøi, thanh tònh khoâng caáu ueá. Laø do ngöôøi taïo ra chaêng? Ñieàu naøy cuõng khoâng theå nghó baøn. Vì sao? Vì vöôït qua haønh ñoäng con ngöôøi. Thaân Nhö Lai laø thaân trôøi2 chaêng? Ñieàu naøy cuõng khoâng theå nghó baøn. Vì sao? Vì thaân Nhö Lai khoâng theå taïo taùc, chaúng phaûi choã chö Thieân vôùi tôùi. Thoï maïng Nhö Lai laø ngaén chaêng? Ñieàu naøy cuõng khoâng theå nghó baøn. Vì sao? Vì

Nhö Lai coù boán Thaàn tuùc. Nhö Lai laø tröôøng thoï chaêng? Ñieàu naøy cuõng khoâng theå nghó baøn. Vì sao? Vì Nhö Lai xoay vaàn cuøng khaép theá gian, cuøng töông öng vôùi caùc phöông tieän thieän xaûo, neân thaân cuûa Nhö Lai khoâng theå suy löôøng, khoâng theå noùi cao noùi thaáp, aâm thanh cuõng khoâng theå ñònh chuaån Phaïm aâm Nhö Lai. Trí tueä bieän taøi cuûa Nhö Lai khoâng theå nghó baøn, chaúng phaûi laø choã nhaân daân saùnh baèng. Caûnh giôùi cuûa Phaät khoâng theå nghó baøn nhö vaäy. Nhö vaäy, Tyø-kheo, coù boán tröôøng hôïp naøy khoâng theå nghó baøn, chaúng phaûi laø choã ngöôøi thöôøng nghó baøn. Nhöng boán söï naøy khoâng coù goác reã thieän, cuõng chaúng do ñaây maø ñöôïc tu phaïm haïnh, khoâng ñöa ñeán ñöôïc choán nghæ ngôi3, cho ñeán khoâng ñaït ñeán choã Nieát- baøn. Chæ khieán ngöôøi taâm cuoàng meâ, yù thaùc loaïn, khôûi caùc nghi keát. Vì sao? Caùc Tyø-kheo neân bieát, thuôû quaù khöù laâu xa, trong thaønh Xaù-veä naøy coù moät ngöôøi bình thöôøng suy nghó nhö vaày: “Nay ta phaûi tö duy veà theá giôùi.” Roài ngöôøi kia ra khoûi thaønh Xaù-veä, ôû caïnh moät hoà sen, ngoài kieát giaø tö duy veà theá giôùi: “Theá giôùi naøy thaønh theá naøo? Hoaïi theá naøo? Ai taïo theá giôùi naøy? Chuùng sinh naøy töø ñaâu ñeán? Töø ñaâu xuaát hieän? Sinh luùc naøo?’ Khi ngöôøi kia ñang traàm tö, ngay luùc ñoù thaáy trong ao nöôùc coù boán binh chuûng ra vaøo, noù töï nghó: “Nay ta taâm cuoàng meâ, yù thaùc loaïn, theá gian laø khoâng maø nay ta thaáy noù.” Ngöôøi kia beøn trôû vaøo thaønh Xaù-veä, ôû trong moät ngoõ taét noùi raèng: “Caùc Hieàn giaû neân bieát, theá giôùi laø khoâng maø nay toâi thaáy noù.” Baáy giôø soá ñoâng ngöôøi hoûi ngöôøi kia: “Theá giôùi laø khoâng, nay oâng thaáy noù, laø theá naøo?” Ngöôøi kia traû lôøi moïi ngöôøi: “Vöøa qua, ñeå tö duy raèng theá giôùi sinh töø ñaâu, toâi ra khoûi thaønh Xaù-veä, ôû beân ao sen, traàm tö raèng theá giôùi töø ñaâu ñeán? Ai taïo ra theá giôùi naøy? Caùc loaøi chuùng sinh naøy töø ñaâu ñeán? Do ai ñaõ sinh ra? Khi meänh chung, seõ sinh veà choã naøo? Luùc toâi ñang suy nghó, ngay luùc ñoù toâi thaáy trong ao nöôùc coù boán binh chuûng ra vaøo. Theá giôùi laø khoâng maø nay ta thaáy noù.” Khi aáy, moïi ngöôøi baûo ngöôøi kia: “Nhö oâng thì thaät cuoàng ngu. Trong ao nöôùc naøo coù ñöôïc boán binh chuûng. Nhöõng ngöôøi cuoàng meâ trong theá gian, oâng laø toái thöôïng.” Cho neân, naøy caùc Tyø-kheo, Ta ñaõ töøng quaùn saùt nghóa naøy roài cho neân baûo caùc oâng vaäy. Vì sao? Vì ñaây chaúng laø coâng ñöùc cuûa goác thieän, khoâng khieán tu phaïm haïnh ñöôïc, cuõng laïi daãn ñeán ñöôïc Nieát-baøn xöù. Nhöng suy gaãm ñieàu naøy, thôøi khieán con ngöôøi taâm cuoàng, yù thaùc loaïn. Song, caùc Tyø-kheo neân bieát, ngöôøi kia thaät ñaõ thaáy boán binh chuûng. Vì sao? Vì xöa kia chö Thieân vaø A-tu-la ñaùnh nhau. Luùc ñang ñaùnh nhau, chö Thieân ñaéc thaéng, A-tu-la thua traän. Khi aáy A-tu-la caûm thaáy lo sôï, neân hoùa thaân cöïc nhoû chui vaøo loã ngoù sen, maét Phaät môùi thaáy ñöôïc, ngoaøi ra chaúng coù ai khaùc thaáy ñeán. Cho neân, naøy caùc Tyø-kheo, haõy tö duy veà boán Ñeá. Vì sao? Vì boán Ñeá naøy coù nghóa, coù lyù, khieán tu phaïm haïnh ñöôïc, haønh phaùp Sa-moân, ñeán ñöôïc Nieát-baøn. Vì vaäy, caùc Tyø-

Ñeå baûn: Ñaïi thaân . 2.

Höu töùc xöù , ñoaïn sau, Haùn dòch laø phuïc töùc (xem kinh soá 9 phaåm 31); cuõng dòch laø toâ töùc xöù 3.

toâ töùc , söï phuïc hoài hôi thôû bình thöôøng; chæ traïng thaùi an oån cuûa A-la-haùn. Paøli: Assaønìya-dhamma.

kheo, haõy xaû ly caùc phaùp cuûa theá gian naøy, neân tìm caàu phöông tieän tö duy boán Ñeá. Caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy. Sau khi caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH SOÁ 7

Nghe nhö vaày, Moät thôøi, Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Ñöùc Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: –Coù boán thöù thaàn tuùc4. Sao goïi laø boán? Ñoù laø: 1. Töï taïi Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc. 2. Taâm Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc. 3. Tinh taán Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc. 4. Giôùi Tam-muoäi haïnh taän thaàn tuùc. Sao goïi laø Töï taïi Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc5? Nghóa laø nhöõng ai coù Tam-muoäi maø töï taïi ñoái vôùi nhöõng gì yù muoán, taâm öa thích, khieán thaân theå nheï nhaøng, coù theå aån thaân cöïc nhoû. Ñoù goïi laø Thaàn tuùc thöù nhaát. Sao goïi laø Taâm Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc6? Nghóa laø taâm bieát phaùp phoå bieán khaép möôøi phöông, vaùch ñaù ñeàu vöôït qua khoâng gì trôû ngaïi. Ñoù goïi laø Taâm Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc. Sao goïi laø Tinh taán Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc7? Nghóa laø Tam-muoäi naøy khoâng coù löôøi moûi, cuõng khoâng sôï haõi, coù yù duõng maõnh. Ñoù goïi laø Tinh taán Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc. Sao goïi laø Giôùi Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc8? Nhöõng ai coù Tam-muoäi naøy bieát nhöõng yù nghó trong taâm chuùng sinh, luùc sinh luùc dieät, thaûy ñeàu bieát caû; coù taâm duïc hay khoâng coù taâm duïc, coù taâm saân nhueá hay khoâng coù taâm saân nhueá, coù taâm ngu si hay khoâng coù taâm ngu si, coù taâm ganh gheùt hay khoâng coù taâm ganh gheùt, coù taâm loaïn hay khoâng taâm loaïn, coù taâm heïp hoøi hay khoâng coù taâm heïp hoøi, coù taâm roäng lôùn hay khoâng coù taâm roäng lôùn, coù taâm haïn löôïng hay khoâng taâm haïn löôïng, coù taâm ñònh hay khoâng taâm ñònh, coù taâm giaûi thoaùt hay khoâng taâm giaûi thoaùt, taát caû ñeàu bieát roõ. Ñoù goïi laø Giôùi Tam-muoäi haïnh taän thaàn tuùc. Nhö vaäy, naøy caùc Tyø-kheo, coù boán loaïi thaàn tuùc, neáu muoán bieát nhöõng yù nghó trong taâm cuûa taát caû chuùng sinh, haõy tu haønh boán Thaàn tuùc naøy. Caùc Tyø-kheo haõy hoïc nhöõng ñieàu naøy nhö vaäy. Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Boán thaàn tuùc . Cf. Tröôøng 8 (T1n1, tr. 50c17): Tö duy duïc ñònh dieät haønh thaønh töïu 4.

; tinh taán ñònh ; yù ñònh ; tö duy ñònh . Phaùp uaån 4 (T26n1537, tr. 471c13). Töï taïi Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc . Phaùp Uaån, ibid.: Duïc Tam-ma-ñòa thaéng haønh 5.

thaønh töïu thaàn tuùc . Paøli, D 33 Saígìti (R. iii. 221): Chandasamaødhipadhaøna. Taâm Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc . Phaùp Uaån, ibid.: Taâm Tam-ma-ñòa thaéng haønh thaønh 6.

töïu thaàn tuùc . Paøli, ibid., Cittasamaødhipadhaønasaíkhaørasamannaø-gataö iddhi- paødaö bhaøveti. Tinh taán Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc . Phaùp Uaån, ibid.: Caàn Tam-ma-ñòa thaéng haønh 7.

thaønh töïu thaàn tuùc . Paøli, ibid., 3. Vìriyasamaødhi-padhaønasaíkhaørasamannaøgataö iddhipaødaö bhaøveti. Giôùi Tam-muoäi haønh taän thaàn tuùc . Phaùp Uaån, ibid.: Quaùn Tam-ma-ñòa thaéng haønh thaønh 8.

töïu thaàn tuùc . Paøli, ibid., Vìmaösaøsamaødhipadhaøna-saíkhaørasamannaøgataö iddhipaødaö bhaøveti.

KINH SOÁ 8

Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: –Coù boán phaùp sinh khôûi aùi9. Khi Tyø-kheo sinh khôûi aùi, noù lieàn khôûi. Sao goïi laø boán? 1. Tyø-kheo do duyeân y phuïc neân coù aùi sinh khôûi. 2. Do khaát thöïc neân coù aùi sinh khôûi. 3. Do choã naèm ngoài neân coù aùi sinh khôûi. 4. Do thuoác men neân coù aùi sinh khôûi. Naøy Tyø-kheo, ñoù goïi laø coù boán phaùp naøy sinh khôûi aùi, coù choã nhieãm ñaém. Neáu trong ñaây coù Tyø-kheo naøo ñaém tröôùc y phuïc, Ta khoâng noùi ngöôøi naøy. Vì sao? Vì khi chöa ñöôïc y, ngöôøi aáy lieàn khôûi saân nhueá, khôûi töôûng nieäm ñaém tröôùc. ÔÛ ñoù coù Tyø-kheo naøo ñaém tröôùc thöùc aên, Ta cuõng khoâng noùi ngöôøi naøy. Vì sao? Vì khi chöa khaát thöïc ñöôïc, ngöôøi aáy lieàn khôûi saân nhueá, khôûi töôûng nieäm ñaém tröôùc. ÔÛ ñoù coù Tyø-kheo naøo ñaém tröôùc choã naèm ngoài, Ta cuõng khoâng noùi ngöôøi naøy. Vì sao? Vì khi chöa ñöôïc giöôøng chieáu, ngöôøi aáy lieàn khôûi saân nhueá, khôûi töôûng nieäm ñaém tröôùc. ÔÛ ñoù coù Tyø-kheo naøo ñaém tröôùc thuoác men, Ta cuõng khoâng ngöôøi naøy. Vì sao? Vì khi chöa ñöôïc thuoác men, ngöôøi aáy lieàn khôûi saân nhueá, khôûi töôûng nieäm ñaém tröôùc. Tyø-kheo neân bieát, nay Ta seõ noùi hai vieäc veà y phuïc: Ñaùng thaân caän vaø khoâng neân thaân caän. Sao goïi laø ñaùng thaân caän? Sao goïi laø khoâng neân thaân? Neáu khi ñöôïc y phuïc, vì quaù aùi tröôùc y phuïc neân khôûi phaùp baát thieän; ñaây khoâng neân thaân caän. Neáu khi ñöôïc y phuïc maø khôûi thieän phaùp, taâm khoâng aùi tröôùc; ñaây neân thaân caän. Neáu khi khaát thöïc maø khôûi phaùp baát thieän; ñaây khoâng neân thaân caän. Neáu luùc khaát thöïc khôûi phaùp thieän; ñaây neân thaân caän. Neáu ñöôïc giöôøng naèm, choã ngoài, maø khôûi phaùp baát thieän; ñaây khoâng neân thaân caän. Neáu ñöôïc giöôøng naèm, choã ngoài, maø khôûi phaùp thieän; ñaây cuõng neân thaân caän. Ñoái vôùi thuoác men cuõng nhö vaäy. Cho neân, naøy caùc

Tyø-kheo, neân thaân caän phaùp thieän, töø boû phaùp aùc. Caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy, ñeå cho muoán khieán ñaøn-vieät thí chuû kia ñöôïc coâng ñöùc, höôûng phöôùc voâ cuøng, ñöôïc cam loà tòch dieät. Baáy giôø, Theá Toân lieàn noùi keä naøy: Y phuïc ñeå boá thí Thöùc aên, choã naèm ngoài Trong ñoù chôù khôûi aùi Chaúng sinh caùc theá giôùi. Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH SOÁ 9

Boán phaùp aùi khôûi . Cf. Paøli, A IV Taòhuppaødasutta (R. ii. 10). 9.

Nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: –Nay coù boán con soâng lôùn nöôùc töø suoái A-naäu-ñaït chaûy ra10. Nhöõng gì laø boán? Ñoù laø: Haèng-giaø11, Taân-ñaàu12, Baø-xoa13 vaø Tö-ñaø14. Nöôùc Haèng-giaø kia phaùt nguyeân töø cöûa khaåu Ngöu ñaàu15, chaûy veà höôùng Ñoâng. Soâng Taân-ñaàu phaùt nguyeân töø cöûa khaåu Sö töû16, chaûy veà höôùng Nam. Soâng Tö-ñaø phaùt nguyeân töø cöûa Töôïng khaåu17, chaûy veà höôùng Taây. Soâng Baø-xoa phaùt nguyeân töø cöûa Maõ khaåu18, chaûy veà höôùng Baéc. Baáy giôø nöôùc cuûa boán con soâng lôùn sau khi chaûy quanh suoái A-naäu-ñaït, roài soâng Haèng-giaø chaûy vaøo bieån Ñoâng, soâng Taàn-ñaàu chaûy vaøo bieån Nam, soâng Baø-xoa chaûy vaøo bieån Taây, soâng Tö-ñaø chaûy vaøo bieån Baéc. Sau khi boán con soâng lôùn naøy chaûy vaøo bieån roài, khoâng coøn teân goïi tröôùc nöõa maø chæ goïi chung laø bieån. ÔÛ ñaây cuõng vaäy, coù boán chuûng taùnh. Boán chuûng taùnh aáy laø gì? Ñoù laø Saùt-ñeá-lôïi, Baø- la-moân, Tröôûng giaû vaø Cö só. ÔÛ choã Nhö Lai, caïo boû raâu toùc, maëc ba phaùp y, xuaát gia hoïc ñaïo thì khoâng coøn doøng hoï cuõ nöõa maø chæ goïi laø Sa-moân ñeä töû Thích-ca. Vì sao? Vì chuùng Nhö Lai cuõng nhö bieån lôùn, boán Ñeá cuõng nhö boán soâng lôùn, dieät töø keát söû khieán vaøo thaønh Nieát-baøn voâ uùy. Cho neân, naøy caùc Tyø-kheo, nhöõng ai trong boán chuûng toäc, caïo boû raâu toùc, vôùi loøng tin kieân coá, xuaát gia hoïc ñaïo, hoï seõ dieät teân hoï tröôùc kia, töï goïi laø ñeä töû Thích-ca. Vì sao? Vì nay Ta chính laø con cuûa hoï Thích-ca, töø doøng hoï Thích xuaát gia, hoïc ñaïo. Caùc Tyø-kheo neân bieát, muoán noùi veà yù nghóa cuûa con ñeû, phaûi goïi laø Sa-moân con nhaø hoï Thích. Vì sao? Vì sinh ñeàu töø Ta sinh ra, töø phaùp maø khôûi, töø phaùp maø thaønh. Cho neân, naøy caùc Tyø-kheo, haõy tìm caàu phöông tieän ñeå ñöôïc laøm con nhaø hoï Thích. Caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy. Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

KINH SOÁ 10

Nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Kyø-ñaø Caáp coâ ñoäc, nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: –Coù boán loaïi taâm. Sao goïi laø boán? Ñoù laø Töø, Bi, Hyû, Xaû19. Vì sao ñöôïc goïi laø Phaïm

10.
Xem Tröôøng 18, kinh Theá Kyù, phaåm Dieâm-phuø-ñeà.
Haèng-giaø . Skt. Gaígaø.
11.
Taân-ñaàu . Skt. Shintu (Paøli: Shindu). 12.

Baø-xoa . Skt. Vakwu. 13.

Tö-ñaø . Skt. Sitaø. 14.

Ngöu ñaàu khaåu . Paøli: Usabhamukha. 15.

Sö töû khaåu . Paøli: Sìhamukha. 16.

Töôïng khaåu . Paøli: Hatthimukha. 17.

Maõ khaåu . Paøli: Asamukha. 18.

19. Ñeå baûn: Hoä.

ñöôøng20? Caùc Tyø-kheo neân bieát, coù Phaïm, Ñaïi phaïm teân laø Thieân21, khoâng ai ngang baèng, khoâng coù ai treân hôn, thoáng laõnh ngaøn quoác giôùi, cung ñieän nôi ñaây goïi laø Phaïm ñöôøng. Tyø-kheo, theá löïc maø boán Phaïm ñöôøng naøy coù ñöôïc, laø coù theå quan saùt haøng ngaøn quoác giôùi naøy, cho neân ñöôïc goïi laø Phaïm ñöôøng. Cho neân, naøy caùc Tyø-kheo, neáu coù Tyø- kheo naøo muoán vöôït qua caùc trôøi Duïc giôùi maø leân ñòa vò voâ duïc, boán boä chuùng kia neân tìm caàu phöông tieän thaønh töïu boán Phaïm ñöôøng naøy. Caùc Tyø-kheo, haõy hoïc ñieàu naøy nhö vaäy. Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Phaïm ñöôøng . Thöôøng noùi laø Phaïm truù. Paøli: Brahmavihaøra. 20.

Thieân . Paøli: Sahampati (Skt. Sahaømpati), Chuùa cuûa theá giôùi Saha (Skt. Sahaø-loka: Theá giôùi Ta-baø 21.

hay Sa-baø); cuõng thöôøng goïi laø theá giôùi chuû, ôû ñaây, Haùn dòch hieåu Sahaø (Skt.) laø sahazra (Paøli: Sahasa): Soá moät ngaøn.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.